

Số: 71/2019/QĐST-HNGĐ

Thành phố Huế, ngày 11 tháng 02 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 10/2019/TLST-HNGĐ ngày 05/01/2019 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Anh Võ B, sinh năm 1967.

Địa chỉ: Số 2A kiệt 290 Đ, phường T, thành phố Huế.

+ Chị Hoàng Ngọc Thiên H, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Số 2A kiệt 290 Đ, phường T, thành phố Huế.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh B và chị H sau một thời gian tìm hiểu thì tự nguyện đi đến hôn nhân, được gia đình hai bên đồng ý và có tổ chức lễ cưới hỏi theo phong tục địa phương. Vợ chồng có đăng ký kết hôn tại UBND xã H Thọ, thị xã H Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế vào ngày 02/02/2001. Quá trình chung sống vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống. Càng ngày mâu thuẫn càng trở nên trầm trọng, đời sống hôn nhân không đạt nên anh B, chị H yêu cầu Tòa án giải quyết thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh B và chị H xác nhận vợ chồng có 02 con chung là Võ Hoàng H, sinh ngày 13/11/2003 và Võ Hoàng Khánh L, sinh ngày 21/02/2005. B, chị H thỏa thuận giao hai cháu H và L cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành. Anh B không cấp dưỡng.

[3] Về tài sản chung: Anh B và chị H xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Anh B và chị H xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí Tòa án: Anh B và chị H mỗi người phải chịu 150.000đồng lệ phí, đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2013/007586 ngày 05/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Võ B và chị Hoàng Ngọc Thiên H thuận tình ly hôn (anh B, chị H đăng ký kết hôn ngày 02/02/2001).

- Về con chung: Anh Võ B và chị Hoàng Ngọc Thiên H có 02 con chung là Võ Hoàng H, sinh ngày 13/11/2003 và Võ Hoàng Khánh L, sinh ngày 21/02/2005. Giao cả hai cháu H và L cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh B không cấp dưỡng.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Võ B và chị Hoàng Ngọc Thiên H xác nhận không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Võ B và chị Hoàng Ngọc Thiên H xác nhận không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Võ B và chị Hoàng Ngọc Thiên H mỗi người phải chịu 150.000đồng lệ phí giải quyết việc dân sự, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đồng đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2013/007586 ngày 05/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP Huế;
- Chi Cục THADS TP Huế;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đình Tú